|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐT .....  **TRƯỜNG THCS ..........**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  ***Năm học 2023 – 2024***  **Môn: Ngữ văn - Lớp: 7**  ***Thời gian: 90 phút*** |

***Họ và tên:***……………………………………………***Lớp:*** …… ***SBD:***……………….....

**PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

***Hai người bạn đồng hành và con gấu***

*Có hai người bạn đương đi trong rừng thì một chú gấu nhảy ra vồ. Tình cờ, người đi trước túm được một cành cây và ẩn mình trong đám lá. Người kia không biết trông cậy vào đâu, đành nằm bẹp xuống đất, mặt vùi trong cát. Gấu đến gần dí mõm vào tai người này ngửi, ngửi mãi,... Nhưng cuối cùng, gấu hú lên một tiếng, lắc đầu rồi lững thững bỏ đi, vì gấu không ăn những con vật chết. Bấy giờ, người trên cây trèo xuống gặp bạn, cười và nói rằng: “Ông Gấu thì thầm gì với cậu điều gì đó?”*

*“Ông ấy bảo tớ rằng”, người kia nói, “không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”*

(Phạm Khải Hoàn dịch, NXB Văn học, 2013)

**Viết lại chữ cái trước phương án mà em chọn từ câu 1 đến câu 6 (3 điểm)**

**Câu 1**.Văn bản trên thuộc thể loại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện cổ tích | C. Truyện cười |
| B. Truyện ngụ ngôn | D. Truyền thuyết |

**Câu 2.** Trong câu chuyện trên, người kể chuyện ở ngôi thứ mấy?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất  B. Ngôi thứ hai số nhiều | C. Ngôi thứ hai số ít  D. Ngôi thứ ba |

**Câu 3.** Câu văn *“Ban nãy, gấu thì thầm với cậu gì thế?”* sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. So sánh. B. Ẩn dụ. C. Nhân hóa. D. Điệp ngữ.

**Câu 4.** Dấu chấm lửng trong câu: *Gấu đến gần dí mõm vào tai người này ngửi, ngửi mãi,…* có tác dụng gì?

A. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm

B. Biểu đạt ý còn nhiều sự việc chưa liệt kê hết.

C. Thể hiện sự bất ngờ, ngạc nhiên của chú Gấu.

D. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng.

**Câu 5:** Trong câu chuyện, em thấy người leo lên cây có tính cách như thế nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hèn nhát.  B. Hèn nhát, ích kỉ. | C. Tốt bụng.  D. Tốt bụng, nhân hậu. |

**Câu 6:** Dòng nào nêu không đúng ý nghĩa của câu chuyện?

A. Hoạn nạn chính là phép thử cho tình yêu thương loài vật.

B. Đề cao sự thông minh và mưu trí của con người.

C. Hoạn nạn chính là phép thử cho tình bạn thật sự

D. Phê phán những người bỏ mặc bạn bè trong hoàn cảnh khó khăn nguy hiểm

**Trả lời các câu hỏi tự luận sau:**

**Câu 7. (1 điểm):** Em hiểu thế nào về lời khuyên: “Không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”.

**Câu 8.** **(1 điểm):** Từ nội dung của câu chuyện, em sẽ làm gì để có được một tình bạn đẹp?

**Câu 9. (1 điểm):** Em rút ra những bài học gì sau khi đọc câu chuyện *“Hai người bạn đồng hành và con gấu”*

**PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận trình bày ý kiến tán thành của em về vấn đề: *Trong quá trình học tập, tự giác có vai trò quan trọng đối với mỗi học sinh.*

**-------------- Hết --------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – MÔN NGỮ VĂN 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc – hiểu (6.0 điểm)**   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | | B | D | C | B | B | A |   **Mỗi câu đúng được 0.5 điểm** | | **3.0** |
| **Câu 7** | HS có thể nêu ra một số ý trong cách hiểu câu nói: *“Không nên tin vào những kẻ bỏ mặc bạn bè trong cơn hoạn nạn”*  - Người bạn bỏ rơi ta trong lúc hoạn nạn là người không quan tâm đến sự an nguy của ta.  - Người bạn bỏ rơi ta trong lúc hoạn nạn là người chỉ biết đến sự an toàn, lợi ích của bản thân mình/ ích kỉ. | **1.0** |
| **Câu 8** | Gợi ý: HS nêu ít nhất 2 việc làm  - Quan tâm, chia sẻ những niềm vui, nỗi buồn trong học tập và cuộc sống.  - Giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, giúp nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn. | **1.0** |
| **Câu 10** | HS nêu được ít nhất hai bài học:  - Đừng bao giờ đồng hành với một người sẵn sàng bỏ rơi bạn lúc gặp hoạn nạn, khó khăn. Vì không có người bạn thật sự nào mà lại bỏ lại bạn bè của mình khi gặp khó khăn, hoạn nạn. Người bạn thật sự sẽ dũng cảm cùng ta vượt quan điều đó.  - Biết ứng xử một cách nhanh nhạy và khôn khéo, thông minh trước các tình huống nguy hiểm.  - Biết giúp đỡ, cùng vượt qua khó khăn, nguy hiểm cùng bạn.  *Tuỳ vào câu trả lời của học sinh, GV linh động chấm điểm* | **1.0** |
| **Phần II. Viết (4.0 điểm)** | | |
|  | *1. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận trình bày ý kiến tán thành về một vấn đề trong đời sống.*  - Đủ 3 phần mở bài; thân bài; kết bài | **0.25** |
| *2. Xác định đúng yêu cầu của đề. Trình bày ý kiến tán thành về vấn đề :* Trong quá trình học tập, tự giác có vai trò quan trọng đối với mỗi học sinh | **0.25** |
| *3. Yêu cầu của bài văn*  a. Mở bài  - Giới thiệu vấn đề cần nghị luận *“Tự giác trong học tập có vai trò quan trọng đối với mỗi học sinh”.*  - Đưa ý kiến tán thành (Em hoàn toàn đồng ý)  b. Thân bài:  Ý 1: Giải thích : Tự giác trong học tập là gì?  Ý 2: Dùng lí lẽ và dẫn chứng để chứng minh   * Vai trò của tính tự giác trong học tập   + Tự giác trong học tập giúp học sinh chủ động trong việc học.  + Khi tự giác học, học sinh mới có thể mở rộng kiến thức.  + Hình thành tính cách tốt.  + Hiện nay, tình trạng học sinh lười học, không tự giác trong học tập diễn ra nhiều gây ảnh hưởng xấu tới kết quả học tập.   * Hs lấy dẫn chứng phù hợp cho từng lí lẽ   *( HS có thể đưa ra những lí khác, phù hợp với vấn đề nghị luận)*  c. Kết bài:  - Khẳng định lại sự tán thành về vấn đề  - Bài học | **2.5** |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | **0.5** |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. | **0.5** |